



QUYẾT ĐỊNH

Quy định thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản ngày 19 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29 tháng 10 năm 2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2009/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Căn cứ Thông tư số 17/2009/TT-BTNMT ngày 21 tháng 10 năm 2009 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng UBND thành phố và Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Quy định thời gian thực hiện việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (sau đây gọi là Giấy chứng nhận) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng, như sau:

1. Thời gian thực hiện không quá mười (10) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với các cơ quan thực hiện có liên quan, cụ thể như sau :

a) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thực hiện không quá năm (05) ngày làm việc.

b) Cơ quan thuế thực hiện không quá hai (02) ngày làm việc (nếu có).

c) Cơ quan tài nguyên và môi trường thực hiện không quá một (01) ngày làm việc.

d) Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận thực hiện không quá hai (02) ngày làm việc.

2. Thời gian quy định tại khoản 1 Điều này không kể thời gian người sử dụng đất thực hiện nghĩa vụ tài chính, thời gian công khai kết quả thẩm tra và thời gian phải thực hiện trích đo địa chính thửa đất.

a) Thời gian công khai kết quả thẩm tra đối với trường hợp phải công khai kết quả thẩm tra theo quy định của pháp luật là mười lăm (15) ngày.

b) Trường hợp thửa đất chưa có trên bản đồ địa chính thì thời gian thực hiện trích đo địa chính thửa đất là không quá ba (03) ngày làm việc.

3. Việc tiếp nhận hồ sơ và trao giấy chứng nhận được thực hiện tại Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.

a) Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư nộp hồ sơ và nhận Giấy chứng nhận tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thành phố; hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam, cộng đồng dân cư nộp hồ sơ và nhận Giấy chứng nhận tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất quận, huyện.

b) Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất khi nhận hồ sơ có trách nhiệm viết giấy biên nhận cho người nộp hồ sơ, trong thời hạn không quá hai (02) ngày làm việc phải kiểm tra hồ sơ và thông báo bằng văn bản cho người nộp hồ sơ biết nếu cần phải bổ sung, hoàn thiện hồ sơ hoặc không đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận (nêu rõ lý do).

Điều 2. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường và Giám đốc Sở Nội vụ chịu trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau mười (10) ngày kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nội vụ, Cục trưởng Cục thuế thành phố, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện, xã, phường và các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TVTU, TTHĐND thành phố;
- Đoàn ĐBQH thành phố;
- CT, PCT, UV UBND thành phố;
- UBND TP HCM thành phố;
- CVP, PCVP UBND thành phố;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể;
- Sở Tư pháp;
- UBND các quận, huyện; UBND phường, xã;
- Báo Đà Nẵng, Đài PTTH Đà Nẵng;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Lưu: VT, STNMT, NCPC, QLĐTH, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Minh